

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27-4-2021
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Trường

2. Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 442/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐST – HNGĐ ngày 06/4/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Ngọc Tiểu B, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố C, phường D, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố C, phường D, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hoàng Ngọc Tiểu B trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Lê Văn N tự nguyện tìm hiểu, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, vào ngày 13/5/2019, số 76. Sau khi cưới nhau, vợ chồng bà chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do ông N không làm việc, không có thu nhập nên hoàn toàn phụ thuộc vào nhà nội nên bà không hạnh phúc khi chung sống với ông N. Từ đó, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ chồng luôn

căng thẳng. Đến đầu năm 2020 bà dọn về nhà mẹ đẻ sống, ông N không đồng ý cho bà ôm con theo khi ly thân, trong thời gian ly thân ông N đã đi làm, có thu nhập ổn định, vì bà không còn tình cảm với ông N nên không có ý định hàn gắn hôn nhân.

Vì mục đích hôn nhân không đạt, bà không thể tiếp tục chung sống với ông N nên bà đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ giải quyết cho bà được ly hôn với ông N.

- Về con chung: Quá trình chung sống giữa bà và ông N có 01 con chung là cháu Lê Hoàng Hải Đ, sinh ngày 23/4/2020, khi ly hôn trước đây bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung nhưng tại phiên tòa bà nhận thấy con chung từ khi sinh ra cho đến thời điểm hiện tại đều ở với ông N và gia đình bên nội nên bà nhận thấy để cho cháu Đ phát triển tốt nhất nên bà giao cho ông N trực tiếp nuôi cháu đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và bà không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Lê Văn N vắng mặt không cung cấp ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Ngọc Tiểu B.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý và giải quyết vụ việc trên là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, còn bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ và lời khai có trong hồ vụ án cũng như sự trình bày của bà B tại Phiên tòa, xét thấy mâu thuẫn giữa bà B và ông N là có thật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B .

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho ông N trực tiếp nuôi theo yêu cầu của bà B, bà B không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Căn cứ theo nội dung Đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, bị đơn có địa chỉ tại phường D, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên xác định vụ việc giải quyết trên thuộc loại quan hệ về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”,

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về giải quyết vắng mặt bị đơn: Đối với ông Lê Văn N đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Nội dung giải quyết:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Ngọc Tiểu B và Lê Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, vào ngày 13/5/2019, số 76, nên hôn nhân giữa bà B và ông N là hợp pháp.

Theo bà B trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng bà do bất đồng quan điểm sống, ông N không làm việc, không có thu nhập nên kinh tế hoàn toàn phụ thuộc vào nhà nội. Từ đó, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống vợ hôn nhân luôn căng thẳng.

Mặc dù đây chỉ là lời khai một phía từ bà B, không được ông N xác nhận, nhưng suốt quá trình tố tụng, ông N biết bà B khởi kiện ly hôn tại Tòa, Tòa án đã triệu tập ông Nhiều lần nhưng ông không đến, cũng như không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của bà B, điều này thể hiện ông không có thiện chí hàn gắn hôn nhân với bà B.

Qua đó khẳng định mâu thuẫn giữa bà B và ông N là trầm trọng, hôn nhân không thể hàn gắn. Từ đó Hội đồng xét xử nhận thấy mục đích hôn nhân giữa bà B và ông N không đạt được cần chấp nhận yêu cầu của ly hôn của bà B.

[2.2] Về con chung:

Giữa bà B và ông N có 01 con chung là cháu Lê Hoàng Hải Đ, sinh ngày 23/4/2020, bà B có nguyện vọng giao con chung cho ông N trực tiếp nuôi khi ly hôn. Mặc dù ông N không có ý kiến phản hồi về con chung, con chung dưới 36 tháng tuổi. Nhưng vì con chung hiện vẫn ở chung với ông N nên cần tôn trọng nguyện vọng của bà B.

Từ những phân tích đánh giá như trên, xét thấy giao con chung cho ông N trực tiếp nuôi đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà B phải chịu 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bà B và ông N được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Ngọc Tiểu B.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Ngọc Tiểu B được ly hôn với ông Lê Văn N.

- Về con chung: Căn cứ theo nguyện vọng của bà B nay giao cháu Lê Hoàng Hải Đ, sinh ngày 23/4/2020 cho ông Lê Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Buộc bà Hoàng Ngọc Tiểu B phải giao cháu Đ cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, bà Hoàng Ngọc Tiểu B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Hoàng Ngọc Tiểu B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005876 ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà B đã nộp đủ tiền án phí.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân phường D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Bùi Xuân Thường

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm (riêng đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thái

